

## **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:**

Tên dự toán: Thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp trọn gói cho Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Điện Biên

Tên gói thầu: Gói thầu Thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp trọn gói cho Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Điện Biên

- Chủ đầu tư: Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Điện Biên

- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ của đơn vị sự nghiệp và các nguồn thu hợp pháp khác của Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Điện Biên

- Thời gian thực hiện: 12 tháng

- Địa điểm thực hiện: Tổ 13, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

### **2. Mục tiêu công việc:**

Lựa chọn được nhà thầu có đủ kinh nghiệm thực hiện cung cấp Thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp trọn gói cho Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Điện Biên nhằm vệ sinh môi trường bề mặt, phân loại rác thải y tế và vận chuyển đến nơi tập kết tuân thủ quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

### **3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:**

#### **3.1 Yêu cầu chung về dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện**

- Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn lao động khi thực hiện gói thầu.

- Đảm bảo vệ sinh môi trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người tại nơi làm việc và khu vực lân cận.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ tài sản, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thực hiện gói thầu.

+ Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện trong thời gian thực hiện.

+ Nếu Chủ đầu tư nhận thấy nhân sự của Nhà thầu có hành vi sai phạm hoặc không thực hiện đúng các nhiệm vụ được giao thì trong vòng 24 giờ, Nhà thầu phải thay nhân sự khác đáp ứng yêu cầu kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư.

+ Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng hoặc sự cố khẩn cấp nào trong quá trình triển khai. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hoặc sự cố khẩn cấp, Nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Khi bề mặt sàn nhà, bàn ghế có dính máu hoặc dịch cơ thể phải được xử lý theo quy định.

- Tuân theo đúng nguyên tắc làm vệ sinh từ vùng có nguy cơ thấp đến vùng có nguy cơ cao, từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài.

- Áp dụng phương pháp lau ẩm, không được quét khô trong các khu vực chuyên

môn, buồng người bệnh nằm (trừ khu ngoại cảnh).

- Thường xuyên thay khăn lau, dung dịch khử khuẩn làm sạch và giặt, làm khô khăn lau sau khi sử dụng.

- Người làm vệ sinh phải mang phương tiện phòng hộ cá nhân theo đúng quy định của vị trí làm vệ sinh.

### 3.2 Phạm vi cung cấp dịch vụ

#### a) Danh mục chi tiết

STT	Danh mục vật tư, công cụ, dụng cụ	Yêu cầu hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
<b>I. THUÊ NHÂN CÔNG</b>				
1	Số lượng nhân công		Người	05
2	Chi phí cho nhân viên quản lý		Người	01
3	Chi phí BHXH, BHYT, BHTN		Người	06
<b>II. CHI PHÍ VẬT TƯ</b>				
<b>1. CHI PHÍ VẬT TƯ KHẨU HAO 01 THÁNG /1 LẦN</b>				
1	Chổi chít	- Thân được làm bằng chính thân bông chít, quần dây nhựa, cán gỗ dài 1,2 (Hoặc tương đương)	Cái	06
2	Chổi rế	- Chổi rế quét rác dài 1,2m - Chất liệu cọng dừa thật, bền chắc dẻo dai (Hoặc tương đương)	Cái	04
3	Chổi cọ	- Kích thước : 43 x 6.5 x 8.5 cm - Chất liệu : Nhựa PP + Nilong - Trọng lượng : 65gram - Chịu nhiệt tối đa : với cán 80oC, với sợi cọ 60 oC - Chất liệu chất lượng cao, an toàn khi sử dụng, không gây độc hại. - Dùng để chà, cọ bồn cầu, toilet (Hoặc tương đương)	Cái	06
4	Mo hút rác cán dài	- Màu sắc: Xanh dương, đỏ - Xéng nhựa cán dài với chất liệu nhựa PP dẻo, bền, đẹp, chắc chắn. - Kích thước: Cán to 30.5 x 32.5; cán dài 63cm -tháo rời được. Chịu nhiệt: -10 đến 110°C (Hoặc tương đương)	Cái	06

STT	Danh mục vật tư, công cụ, dụng cụ	Yêu cầu hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
5	Khẩu trang	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khẩu trang 5D</li> <li>- Có tác dụng ngăn bụi, vi khuẩn và các bệnh nguy hiểm lây qua đường hô hấp</li> <li>- Thanh tựa mũi có đàn hồi cao giúp bịt kín và cố định khẩu trang trên khuôn mặt</li> <li>- Dây đeo được làm chắc chắn và co giãn rất tốt tạo cảm giác thoải mái cho người sử dụng</li> <li>- Khẩu trang được làm từ chất liệu than hoạt tính không thấm nước, thoáng khí và không gây dị ứng da (Hoặc tương đương)</li> </ul>	Cái	06
6	Găng tay cao su	<ul style="list-style-type: none"> <li>Găng tay cao su được sản xuất từ nguyên liệu các cao su thiên nhiên và hóa chất không độc hại.</li> <li>- Găng tay mềm, độ co giãn tốt, chống nước và chống hóa chất nhẹ.</li> <li>- Găng được thiết kế ôm sát bàn tay, tăng độ bảo vệ tay.</li> <li>- Găng được xử lý chống khuẩn, khử mùi, không nấm mốc.</li> <li>- Có độ bền cao, chất lượng tốt.</li> <li>- Tạo độ êm tay cho người sử dụng.</li> <li>- Chiều dài: 27cm, 32cm, 38cm (Hoặc tương đương)</li> </ul>	Đôi	06
7	Khăn lau	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 35x35 cm;</li> <li>- Chất liệu: 100% cotton;</li> <li>- Kháng khuẩn, khử mùi. Khăn mềm mịn, không làm trầy xước da khi tiếp xúc, khả năng thấm hút nước, dễ giặt, mau khô, hạn chế xù lông và khô cứng sau nhiều lần giặt. (Hoặc tương đương)</li> </ul>	Cái	14
8	Xô nhựa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu nhựa PP bền đẹp</li> <li>- Thiết kế tiện dụng, quai xách chắc chắn</li> <li>- Bề mặt trơn bóng dễ vệ sinh (Hoặc tương đương)</li> </ul>	Cái	06
9	Phớt xanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Miếng cước rửa chén xanh nhám lớn</li> </ul>	Cái	06

STT	Danh mục vật tư, công cụ, dụng cụ	Yêu cầu hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
		Kích thước: 130mm x 160mm x 0.8mm - Chất liệu: Sợi cước hoạt tính - Màu sắc: Xanh lá (Hoặc tương đương)		
10	Giáp sắt	- Miếng giáp sắt cọ xoong, chà vệ sinh - Chất liệu: Thép không gỉ; (Hoặc tương đương)	Cái	06
11	Nước lau sàn nhà	Nước lau sàn tinh dầu sả chanh hữu cơ sạch khuẩn thơm mát. - Dung tích: 1.000 ml - Loại bỏ bụi bẩn, vết bẩn cứng đầu, cho sàn nhà sạch bóng. - Phù hợp với mọi loại sàn (Hoặc tương đương)	Lít	35
12	Hóa chất cọ bồn cầu	Nước Tẩy Toilet Dung tích: 960ml/chai Hiệu quả diệt khuẩn vượt trội: Giúp tiêu diệt vi khuẩn, làm sạch và khử mùi hiệu quả, đảm bảo vệ sinh cho khu vực nhà vệ sinh Tẩy sạch vết bẩn cứng đầu: Loại bỏ nhanh các vết bẩn như xi măng, rong rêu, vết ố vàng trên gạch, đá hoặc các thiết bị nhà vệ sinh. An toàn khi sử dụng đúng cách: Thành phần an toàn, thân thiện với môi trường, không gây hại cho người dùng nếu sử dụng đúng hướng dẫn. Mùi hương dễ chịu (Hoặc tương đương)	Lít	25
13	Hóa chất lau kính	- Là hỗn hợp chất tẩy tổng hợp làm bong vết bẩn, biến thành thể sữa và làm tróc khỏi mặt kính. - Không để lại lớp váng trên kính - Ngăn không cho kính bị ố trở lại. - Không ăn mòn kim loại, kính và nhựa cả trong sử dụng thông thường và phơi ngoài ánh sáng. - Là chất tẩy có tính phân huỷ - Màu sắc: Xanh nhạt	Lít	15

STT	Danh mục vật tư, công cụ, dụng cụ	Yêu cầu hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
		- Chỉ số pH : 9.5 - Dung tích: 5 lít - Không chứa phốt-pho nên không gây hại da tay (Hoặc tương đương)		
14	Nước tẩy javen	- Nước tẩy Javen 10-12% - Dung dịch dạng lỏng. - Sản phẩm dùng để tẩy trắng quần áo, khử mùi, lau vệ sinh sàn nhà xí nghiệp và diệt khuẩn. (Hoặc tương đương)	Lít	25
15	Túi rác đen	- Loại cỡ: 10kg, Kích thước: 35 x 65 cm; Có quai - Loại cỡ: 20kg, Kích thước: 50 x 80 cm; Có quai - Chất liệu: Nilon loại HDPE - Hàng hóa mới 100%. Túi đảm bảo chắc chắn, không bị rách, bục và dò nước khi sử dụng. - Màu sắc: Đen (Hoặc tương đương)	Kg	25
16	Túi rác xanh	- Loại cỡ: 10kg, Kích thước: 35 x 65 cm; Có quai - Loại cỡ: 20kg, Kích thước: 50 x 80 cm; Có quai - Chất liệu: Nilon loại HDPE - Hàng hóa mới 100%. Túi đảm bảo chắc chắn, không bị rách, bục và dò nước khi sử dụng. - Màu sắc: Xanh (Hoặc tương đương)	Kg	65
17	Túi bóng vàng	- Loại cỡ: 10kg, Kích thước: 35 x 65 cm; Có quai - Loại cỡ: 20kg, Kích thước: 50 x 80 cm; Có quai - Chất liệu: Nilon loại HDPE - Hàng hóa mới 100%. Túi đảm bảo chắc chắn, không bị rách, bục và dò nước khi sử dụng. - Màu sắc: Vàng (Hoặc tương đương)	Kg	35

STT	Danh mục vật tư, công cụ, dụng cụ	Yêu cầu hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
<b>2. CHI PHÍ VẬT TƯ KHẤU HAO 03 THÁNG /1 LẦN</b>				
1	Dây phun nước	- Ống nhựa PVC lưới dẻo phi 18 (Hoặc tương đương)	M2	60
2	Cây lau sàn khô, cây lau sàn ẩm	- Cán cây lau khô sàn nhà: Inox, dài 1,35m - Khung bàn lau: Inox, kích thước 60x20cm. Gập thành 2 nửa để cài hai bên Tấm bằng chót đế - Giẻ san Hồ Sợi Microfiber siêu thấm hút (Hoặc tương đương)	Cái	06
3	Lá lau sàn thay thế	- Tấm lau thay thế cây lau nhà công nghiệp sợi san hồ mềm mại thấm hút tốt, làm sạch nhanh bụi bẩn. - Kích thước 60cm và 40cm (Hoặc tương đương)	Lá	21
4	Chổi quét mạng nhện	- Chổi quét trần nhà, màng nhện đa năng - Bộ sản phẩm gồm: Cán Inox dài 3 m, 01 đầu treo, 01 đầu lau. - Phần thân inox dày dặn chắc chắn có thể kéo dài từ 110 đến 280 cm. (Hoặc tương đương)	Cái	06
5	Cây lau kính	- Bộ Lau Kính Đa Năng 3 trong 1 Tiện Dụng + Bộ Lau Kính Bao Gồm: + Cây lau inox dài 1m2: Thiết kế nhẹ nhàng nhưng vô cùng chắc chắn, có khóa cô định cho phép điều chỉnh độ dài linh hoạt từ 85cm đến 1m2, với đường kính phi 19/22mm. + Đầu nối lau nhựa PP với vải Microfiber: Chất liệu vải Microfiber thấm hút siêu tốt, giúp làm sạch hoàn hảo mà không gây trầy xước, đầu nối nhựa có thể thay thế dễ dàng. + Đầu nối gạt cao su: Lưỡi cao su mềm dẻo, giúp gạt sạch nước, mang lại bề mặt kính khô ráo hoàn hảo. + Đầu nối nhựa: Thiết kế đặc biệt	Cái	02

STT	Danh mục vật tư, công cụ, dụng cụ	Yêu cầu hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
		để dễ dàng treo lên cao và lấy các vật dụng ở những vị trí khó với. (Hoặc tương đương)		
6	Phát trần	-Chổi phát trần phủ bụi -Chiều dài : 60 cm -Sợi lông nhỏ, dày, mềm, mịn. -Cán nhựa cứng. (Hoặc tương đương)	Cái	01
7	Cây gạt sàn nước	- Gạt sàn inox cao su đen - Đầu kẹp inox không gỉ - Tấm cao su với độ dẻo và độ bền cao - Cán dài lên đến tầm 1m2 được làm bằng chất liệu inox.. - Lưỡi gạt sàn bằng cao su màu đen. - Tay nắm bằng nhựa PP - Đầu kẹp tấm cao su đen bằng thép, cứng chắc, bền lâu. (Hoặc tương đương)	Cái	06
8	Nón	- Chất liệu: lá cọ; (Hoặc tương đương)	Cái	06
<b>3. CHI PHÍ VẬT TƯ KHẤU HAO (Tính cho 01 năm)</b>				
1	Máy cắt cỏ	Kiểu máy: 4 thì, 1 xilanh, làm mát gió Vòng tua: <b>7000</b> vòng/phút Dung tích bình nhiên liệu: 0.65 lít Trọng lượng: 2.78kg (Hoặc tương đương)	Cái	01
2	Máy chà sàn	Độ ồn: <70 db Áp lực bàn chải: 18kg Tốc độ vòng quay: 150 rpm/min Động cơ bàn chải chà: 550W Công suất động cơ hút nước: 400W Lực hút: 1280 mm/H2O Tốc độ làm sạch: 2000 - 2500 m2 / h Dung tích bình chứa nước sạch: 44L Dung tích bình nước bẩn: 50/60L Trọng lượng: 121 kg Tổng trọng lượng: 134 kg Kích thước máy: 1140 x 985 x 500 mm	Cái	01

STT	Danh mục vật tư, công cụ, dụng cụ	Yêu cầu hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
		Kích thước đóng gói: 1250 x 570 x 1160 mm Phụ kiện gồm: 01 Bàn chải, 01 thanh gạt nước, 01 sạp, 02 bình ắc quy (Hoặc tương đương)		
3	Ủng	Chất liệu: Nhựa PVC - Trọng lượng: 1.2 - 1.7 KG/đôi - Màu: Đen - Xuất xứ: Việt Nam - Được sử dụng trong môi trường nước có nhiệt độ bình thường - Mềm, dẻo, ôm sát chân, tạo cảm giác thoải mái, dễ chịu khi sử dụng - Bề mặt được láng bóng giúp chống bám bẩn (Hoặc tương đương)	Đôi	06
4	Đồng phục (02 bộ/người)	Chất liệu: katesilk loại 1, dày dặn, thấm mồ hôi Bao gồm: (2 áo dài tay, 2 quần) (Hoặc tương đương)	Chiếc	12

**b) Mô tả công việc:**

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
<b>I. KHU VỰC SẴNH, HÀNH LANG CÔNG CỘNG</b>				
<b>A. Khu vực hành lang, tiền sảnh các khoa, phòng</b>				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
4	Lau kính hành lang thấp dưới 3m		X	
5	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn		X	
6	Lau lan can hành lang		X	
7	Lau ghế chờ ngoài hành lang	X		
8	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)	X		
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X		
10	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
11	Lau bằng cây lau khô	X		
12	Vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
13	Thường xuyên kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
14	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng 01 lần/3 tháng			
<b>B. làm sạch cầu thang bộ</b>				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, bảng điện, quạt			X
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tác đèn		X	
5	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn cầu thang	X		
6	Làm sạch các ô thoáng dọc hành lang		X	
7	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
8	Lau bằng cây lau khô	X		
9	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
10	Thay túi đựng nilon và khử mùi	X		
11	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng 01 lần/ 3 tháng			
12	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
<b>C. Khu vực nhà vệ sinh, nhà đại thể, nhà quản lý rác...</b>				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau trần		X	
3	Làm sạch két nước			X
4	Lau hệ thống đèn và các thiết bị vệ sinh lavabo, bệ	X		
5	Lau hệ thống cửa ra vào, cửa sổ		X	

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
6	Lau khô các đồ đặc thiết bị sau khi làm sạch	X		
7	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
8	Khử mùi, diệt trùng, diệt khuẩn	X		
9	Thường xuyên kiểm tra đội nước hoặc xử lý các vết bẩn phát sinh	X		
10	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X		
11	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng 01lần/3 tháng			
12	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
<b>II. KHU VỰC BÊN TRONG CÁC KHOA, PHÒNG: (Khu vực phòng Hành chính, phòng Trưởng khoa, phòng ĐD Trưởng, phòng họp, phòng hội trường, và các phòng chức năng khác)</b>				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)	X		
4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m	X		
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	X		
8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X		
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau bằng cây lau khô	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Lau khô các đồ đặc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
15	Khử mùi, diệt trùng diệt khuẩn	X		
16	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng 01 lần/3 tháng			

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
17	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
<b>III. BÊN TRONG CÁC KHOA, PHÒNG CHUYÊN MÔN như (Khoa Khám bệnh, khoa Hồi sức cấp cứu, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm...)</b>				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m		X	
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
8	Làm sạch bảng công tác đèn		X	
9	Tẩy vết kẹo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
16	khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X		
17	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng 01 lần/ 3 tháng			
18	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
<b>IV. BÊN TRONG CÁC PHÒNG BUỒNG BỆNH</b>				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Làm sạch bồn rửa tay	X		
4	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
5	Làm sạch giường bệnh nhân	X		
6	Làm sạch tủ đựng đồ của bệnh nhân	X		
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
16	Khử mùi nếu có	X		
17	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng 01lần/ 3 tháng			
<b>V. BÊN TRONG CÁC KHU VỰC PHẪU THUẬT, HỒI SỨC CẤP CỨU</b>				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt		X	
3	Làm sạch các vết tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m		X	
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
16	khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X		
7	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng			X
18	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
<b>VI. KHU VỰC NGOẠI CẢNH</b>				
1	Quét khu vực lối đi xung quanh các tòa nhà	X		
2	Vệ sinh khu vực bảo vệ		X	
3	Vệ sinh bồn cây cảnh, vườn hoa	X		
4	Tưới cây, chăm sóc cây		X	
5	Vệ sinh thùng rác bên ngoài		X	
6	Thường xuyên khơi thông cống rãnh hoặc khi trời mưa			X
7	Thu gom vận chuyển rác thải đến nơi quy định	X		
8	Tổng vệ sinh chung			X

**c) Yêu cầu chất lượng đầu ra của dịch vụ**

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
1. Sảnh ra vào, sảnh chờ, hành lang, cầu nối các tòa nhà	
1.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
1.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
1.3. Tường/Vách ngăn	- Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
1.4. Kính/Cửa sổ	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.5. Thiết bị/Nội thất	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.7. Lan can	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.

<b>Danh mục dịch vụ</b>	<b>Yêu cầu về chất lượng</b>
1.8. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
<b>2. Nhà vệ sinh</b>	
2.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
2.2. Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	Không có bụi, bùn đất và vết bẩn
2.3. Vách ngăn/Tường	- Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
2.4. Bảng kính/Cửa sổ	Không có bụi và vết bẩn
2.5. Gương	Không có bụi và vết bẩn
2.6. Thiết bị/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn
2.7. Công tắc/Ổ điện/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
2.8. Chậu rửa tay/ Bàn chậu	- Không có bụi và vết bẩn - Vòi nước không có vết bẩn - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước
2.9. Bồn cầu	- Lòng bồn cầu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn
2.10. Nắp bồn cầu	Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn
2.11. Thiết bị xả nước	- Cản gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn - Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gắn cao) phải sạch sẽ không có vết bẩn hoặc bụi.
2.12. Phòng tắm: 2.12.1. Thiết bị vòi tắm 2.12.2. Sàn phòng tắm, bao gồm cả khe thoát nước 2.12.3. Tường phòng tắm	- Tất cả 3 thành phần trên không có bụi và vết bẩn - Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước
2.13. Hộp đựng giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
2.14. Nơi treo giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn
2.15. Thùng rác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có rác bừa bãi trên nền nhà</li> <li>- Thùng rác được thay túi rác hàng ngày.</li> <li>- Bên ngoài thùng rác được cọ rửa thường xuyên.</li> </ul>
3. Thang máy	
3.1. Sàn/Tường/Cửa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sàn không có bụi</li> <li>- Các vách bên trong thùng thang và bảng điều khiển không có bụi và vết bẩn</li> </ul>
3.2. Góc thang và đèn	Không có bụi
3.3. Ray trượt cửa thang máy	Không có các mảnh vụn
4. Các phòng làm việc, buồng bệnh, buồng khám, buồng thủ thuật	
4.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
4.2. Sàn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn, vết máu...</li> <li>- Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn</li> <li>- Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.</li> </ul>
4.3. Tường/Vách ngăn/Trần nhà	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện</li> <li>- Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn</li> </ul>
4.4. Kính/Cửa sổ	Không có bụi và vết bẩn
4.5. Thiết bị/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn
4.6. Công tác/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
4.7. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Không có bụi và vết bẩn
5.8. Thùng đựng giấy rác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có rác bừa bãi trên nền nhà</li> <li>- Thùng rác được rửa thường xuyên.</li> <li>- Bên ngoài nắp thùng không có bụi và vết bẩn.</li> </ul>
5. Trần nhà	
5.1. Thiết bị chiếu sáng	Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
5.2. Lỗ thông hơi	Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
5.3. Tấm trần/quạt trần	Không có bụi, mạng nhện

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
5.4. Ống dẫn	Không có bụi
6. Chậu cây, bồn cây	- Không có đầu mẩu thuốc lá - Không có rác và mảnh vụn - Định kỳ tỉa bớt cành cây.
7. Mặt tiền bên ngoài	
7.1. Tường	Không có chất bẩn không làm sạch được
7.2. Bề mặt kính	- Không có chất bẩn không làm sạch được
8. Mái nhà	
8.1. Bề mặt mái nhà	Không có cát, rác, mảnh vụn
8.2. Lối thoát nước mưa	Không có cát, rác, mảnh vụn
8.3. Rãnh nước	Không có cát, rác, mảnh vụn
9. Khu vực đường đi, bãi đậu xe, sân	Không có cát, rác, mảnh vụn
10. Khu vực ngoại cảnh	- Không có rác - Không có lá và cành khô
11. Đường thoát nước	- Không có cát, đất, rác
12. Khu vực tập kết rác	- Sắp xếp gọn gàng khi tập kết rác - Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường - Không có mùi hôi
13. Thùng rác công cộng.	- Không có mùi hôi - Hàng ngày phải thu gom rác trong thùng đưa về nơi tập kết. Không để rác đầy quá ½ thùng. - Không có vết bẩn ngoài thùng

### 3.3 Yêu cầu thời gian làm việc

- Nhà thầu bố trí nhân viên làm việc hàng ngày tại Bệnh viện (kể cả ngày lễ, ngày tết, thứ bảy, chủ nhật....), theo khung giờ làm việc của bệnh viện. Đối với một số khoa đặc thù, thời gian làm việc sẽ được quy định cụ thể khi ký hợp đồng.

- Đối với vệ sinh buồng bệnh nhân, buồng khám bệnh, buồng thủ thuật, hành lang: Yêu cầu phải làm vệ sinh trước giờ hành chính tối thiểu 15 phút.

- Đối với thu gom rác: Thời gian thu gom tại các khoa, phòng trước giờ hành chính tối thiểu 30 phút. Trong giờ hành chính khi rác đầy túi phải thu gom luôn.

- Nhà thầu đề xuất thời gian làm việc và nghỉ giữa giờ cụ thể đáp ứng yêu cầu

và đảm bảo mỗi công nhân làm việc đủ 8h/ngày.

### **3.4 Yêu cầu về hóa chất sử dụng cho gói thầu:**

- Nhà thầu có bản danh sách hóa chất đề xuất sử dụng cho công việc làm sạch hàng ngày tại Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Điện Biên khi thực hiện dịch vụ (nêu rõ số lượng, tên hóa chất, nguồn gốc/xuất xứ, quy cách, thông số kỹ thuật, liều sử dụng, địa điểm sử dụng).

- Hoá chất khử khuẩn phải được cấp phép lưu hành theo quy định của Bộ Y tế.

- Pha dung dịch vệ sinh bề mặt và dung dịch khử khuẩn môi trường theo nồng độ và tỷ lệ hướng dẫn của nhà sản xuất.

### **3.5 Yêu cầu về nhân sự**

Nhà thầu bố trí tối thiểu 1 Nhân viên giám sát, quản lý và 5 Nhân viên/Công nhân vệ sinh tham gia vệ sinh tại các khu vực của Bệnh viện.

- Nhân viên giám sát, quản lý:

+ Nhân sự đảm bảo theo độ tuổi lao động.

+ Nhân sự đã qua đào tạo và có các giấy tờ chứng nhận sau:

+ Chứng nhận an toàn, vệ sinh lao động; Kỹ thuật, an toàn sử dụng hóa chất, máy móc, thiết bị; Kỹ thuật an toàn thực hiện vệ sinh định kỳ, vệ sinh trên cao.

+ Chứng chỉ nghiệp vụ giám sát vệ sinh tại bệnh viện

+ Chứng nhận kỹ thuật vệ sinh bệnh viện

+ Chứng nhận kỹ năng giao tiếp, quy tắc ứng xử trong các cơ sở khám chữa bệnh.

+ Chứng chỉ đào tạo liên tục quản lý chất lượng bệnh viện

+ Chứng nhận quản lý chất thải y tế

+ Chứng nhận vệ sinh môi trường bề mặt trong các cơ sở y tế.

+ Chứng nhận tham gia khoá đào tạo kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám chữa bệnh.

+ Giấy chứng nhận thực hành tốt 5S

+ Chứng chỉ/ chứng nhận phòng cháy chữa cháy được cơ quan có thẩm quyền đào tạo nghiệp vụ Phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ đào tạo và cấp.

+ Sơ yếu lí lịch có xác nhận của địa phương trong vòng 6 tháng tính đến thời điểm đóng thầu

+ Bản sao hợp đồng lao động với nhà thầu.

+ Giấy khám sức khỏe trong vòng 6 tháng tính đến thời điểm đóng thầu

- Nhân viên/Công nhân tham gia vệ sinh phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Giới tính: Nam hoặc Nữ, đảm bảo theo độ tuổi lao động của Luật lao động.

+ Có lý lịch rõ ràng được Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xác nhận (Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng tính đến thời điểm đóng thầu).

+ Sức khỏe tốt, có giấy khám sức khỏe của trung tâm y tế, bệnh viện hoặc đơn vị có chức năng theo quy định, xác nhận có đủ sức khỏe để thực hiện công việc. Giấy khám sức khỏe có thời hạn trong vòng 12 tháng tính đến thời điểm đóng thầu.

+ Có hợp đồng lao động làm việc với nhà thầu,

+ Các nhân viên vệ sinh có chứng nhận (chứng chỉ) đã được đào tạo về kiểm soát nhiễm khuẩn, kỹ năng giao tiếp kỹ năng giao tiếp, quy tắc ứng xử trong các cơ sở khám chữa bệnh.

+ Có chứng nhận tập huấn an toàn vệ sinh lao động do cơ quan có chức năng đào tạo cấp.

+ Có tối thiểu 01/05 nhân viên có chứng chỉ (chứng nhận) huấn luyện an toàn lao động làm việc trên cao (còn hiệu lực tính đến thời điểm đóng thầu)

Các tài liệu chứng minh về Nhân viên/Công nhân tham gia vệ sinh nhà thầu có thể đính kèm E-HSDT hoặc không đính kèm, tuy nhiên nhà thầu phải đảm bảo các nhân sự dự kiến tham dự gói thầu đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nêu trên, nếu không sẽ không được chấp thuận khi thực hiện hợp đồng.

### **3.6. Yêu cầu quy trình vệ sinh bệnh viện**

\* Quy trình vệ sinh trong môi trường Bệnh viện theo hướng dẫn tại quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/08/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn vệ sinh môi trường bề mặt trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1.1. Bảng phân công công việc của giám sát, quản lý khu vực công trình làm sạch của bệnh viện.

1.2. Bảng phân công công việc của nhân viên làm sạch.

1.3. Quy trình vệ sinh giường bệnh, tủ đầu giường, xe tiêm, băng ca, xe lăn vận chuyển và các vật dụng khác.

1.4. Quy trình thu gom và vận chuyển đồ vải lây nhiễm, thông thường.

1.5. Quy trình quản lý chất thải y tế.

1.6. Quy trình rửa tay thường quy.

1.7. Quy trình sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân.

1.8. Quy trình xử lý giẻ lau - đầu lau.

1.9. Quy trình xử lý máu – dịch tiết – chất thải.

1.10. Quy trình vệ sinh tổng thể phòng bệnh trống.

1.11. Quy trình làm sạch nhà vệ sinh.

1.12. Quy trình làm sạch phòng bệnh và nội thất trong phòng.

1.13. Quy trình sử dụng và pha hóa chất

1.14. Quy trình vệ sinh bình PCCC, tranh ảnh treo tường, đồng hồ, lam cửa sổ.

1.15. Quy trình làm sạch cầu thang bộ, bậc thang, lan can.

1.16. Quy trình quét màng nhện.

1.17. Quy trình vệ sinh thùng rác.

- 1.18. Quy trình vệ sinh bàn, ghế, bục phát biểu phòng hội trường.
- 1.19. Quy trình chà, tẩy rêu sân ngoại cảnh.
- 1.20. Quy trình làm sạch và lau các thiết bị trong phòng hành chính: Điện thoại, máy in, máy photocopy, tranh ảnh,...
- 1.21. Quy trình chà rửa bồn cầu, bồn, lavabo, gương trong nhà vệ sinh.
- 1.22. Quy trình làm sạch cửa, khung cửa, tay nắm cửa các phòng.
- 1.23. Quy trình tổng vệ sinh từ trần nhà, tường xuống sàn.
- 1.24. Quy trình vệ sinh làm sạch sàn bằng máy.
- 1.25. Quy trình vệ sinh kính.
- 1.26. Quy trình phân phát mốp sạch, thu gom mốp đã qua sử dụng.
- 1.27. Quy trình làm sạch, khử khuẩn dụng cụ làm vệ sinh.

\* Quy trình phân loại, thu gom vận chuyển, lưu giữ chất thải tại Bệnh viện theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021

### **3.7. Quy định về thu gom chất thải:**

- Chất thải y tế nguy hại, chất thải thông thường phải được phân loại, thu gom từ nơi phát sinh (khoa, phòng...), vận chuyển bằng xe hoặc thùng có nắp đậy ngày hai lần tới nơi lưu giữ tập trung chất thải của bệnh viện.

- Thùng đựng chất thải phải được thay túi nilon 02 lần/ngày và khi đầy, thùng đựng chất thải phải vệ sinh hàng ngày và khi cần, xe hoặc thùng vận chuyển chất thải phải được khử khuẩn và cọ rửa ngay sau khi vận chuyển xong.

- Thu gom, vận chuyển, bàn giao chất thải thông thường, chất thải tái chế từ nhà lưu giữ tập trung của bệnh viện đúng theo giờ quy định bệnh viện.

### **4. Giải pháp và phương pháp luận:**

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận: Nhà thầu phải có đầy đủ thuyết minh các giải pháp và phương pháp luận theo yêu cầu tại Chương III và chương V E-HSMT.

2. Kế hoạch công tác: Nhà thầu phải có đầy đủ thuyết minh, phương án, kế hoạch triển khai thực hiện gói thầu; có bảng tiến độ chi tiết thực hiện triển khai gói thầu đáp ứng yêu cầu tại Chương III và chương V E-HSMT.

### **5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:**

- Quy định về kiểm tra: Chủ đầu tư hoặc đại diện Chủ đầu tư có thể đi kiểm tra bất cứ thời điểm nào trong giờ làm việc hàng ngày.

- Nghiệm thu sản phẩm: Sau khi nhà thầu thực hiện xong nội dung công việc trong hợp đồng, nhà thầu bàn giao toàn bộ nội dung chứng từ và hồ sơ, tài liệu liên quan cho Chủ Đầu tư để làm căn cứ nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

